

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BA CHÈ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày 14 – 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Toàn và ông Vương Quang Ninh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vi Văn Tần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Tô Minh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Tùng B**; sinh ngày: 17/8/1998, tại huyện T, tỉnh Q; nơi cư trú: Số nhà X, phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T (đã chết) và bà Lê Thị S; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 07/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Chẽ; có mặt.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đinh Thái H; sinh ngày 08/9/1992; nơi cư trú: khu Q, thị trấn B, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

**\* Người chứng kiến:**

Anh Nông Quốc V; sinh 1974; nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 07/9/2022, tại khu vực tỉnh lộ 330, thuộc Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Q, Công an huyện Ba Chẽ phát hiện Đinh Thái H (sinh năm 1992; trú tại khu Q, thị trấn B, huyện B) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đùi phía trước bên trái 01 túi nilon kích thước 05x09cm bên trong chứa thực vật khô, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen, đã qua sử dụng lắp sim số 0374.XXX.665. Qua đấu tranh, H khai nhận số thực vật khô mà Cơ quan công

an thu giữ là ma túy loại “Cần sa”, H vừa mua của Nông Tùng B ở thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) mục đích để sử dụng.

Trên cơ sở điều tra, xác minh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Tùng B. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của B đang mặc số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động Redmi 9A màu xanh đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 038.XXX.765. Khám xét tại nơi ở Nông Tùng B tại số nhà X, phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Q, cơ quan điều tra thu giữ tại nền phòng vệ sinh tầng hai 15 túi nilon kích thước (05x09) cm bên trong chứa thực vật khô.

Tại bản kết luận giám định số 1463/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Thực vật khô trong 01 túi nilon (kí hiệu M) thu của Đinh Thái H là ma túy, loại Cần sa, khối lượng 1,316 gam (một phẩy ba một sáu gam).

Tại bản kết luận giám định số 1464/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Thực vật khô trong 15 túi nilon (kí hiệu từ M1 đến M15) thu của Nông Tùng B là ma túy, loại “Cần sa”, tổng khối lượng 39,418 gam (ba mươi chín phẩy bốn một tám gam). Khối lượng cụ thể từng mẫu vật là: M1: 2,546 gam; M2: 2,552 gam; M3: 2,651 gam; M4: 2,615 gam; M5: 2,607 gam; M6: 2,634 gam; M7: 2,591 gam; M8: 2,681 gam; M9: 2,575 gam; M10: 2,791 gam; M11: 2,619 gam; M12: 2,769 gam; M13: 2,552 gam; M14: 2,609 gam; M15: 2,626 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Tùng B khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 07/9/2022, trong lúc đang ở nhà B nhận được điện thoại của Đinh Thái H gọi vào số thuê bao 038.XXX.765 của B hỏi mua ma túy loại cần sa. B thỏa thuận bán cho H 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thì H đồng ý và hẹn 10 phút sau sẽ đến nhà B để thực hiện giao dịch mua bán. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày H đến trước cửa nhà B (số nhà X, phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Q) thì B đã đứng chờ sẵn ở đó. Lúc này B bán cho H 01 gói ma túy, loại Cần sa, H đưa B số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) như đã thỏa thuận, sau đó H bỏ đi. Nguồn gốc số ma túy B bán cho H và số ma túy bị cơ quan Công an thu giữ tại nhà B khi khám xét là do B mua trên mạng xã hội vào khoảng tháng 8/2022 của một người không rõ lai lịch, B đã mua tổng số 17 túi ma túy với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì B sẽ bán để kiếm lời. Sau khi đặt mua ma túy, người bán chuyển hàng cho B qua hình thức “shipcod”, nhận hàng rồi mới thanh toán tiền. B không nhớ nhân viên giao hàng cho B là ai. Sau khi nhận được ma túy, B đã sử dụng 01 túi, bán cho H 01 túi còn lại 15 túi bị thu giữ khi khám xét. Đây là lần đầu tiên B bán ma túy cho H, ngoài ra B chưa bán ma túy cho ai khác.

Giai đoạn điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Thái H khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 07/9/2022, anh H đến thị trấn T để giải quyết việc cá nhân. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, anh H nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên đã gọi điện từ số điện thoại 0374.XXX.665 của mình cho Nông Tùng B qua số điện thoại 038.XXX.765 để hỏi mua 01 túi ma túy, loại “Cần sa”. B đồng ý bán và thỏa thuận bán cho anh H với giá 500.000 đồng/01 túi thì anh H đồng ý. Sau đó B bảo anh H đi đến nhà B ở số nhà X, phố Đ, thị trấn T, huyện T để lấy ma túy. Đến khoảng 16 giờ 30

phút, anh H đi đến nhà B thì thấy B đã đứng chờ sẵn ở trước cửa nhà. Sau khi nhận tiền, B đưa H 01 túi ma túy, sau đó anh H cầm túi ma túy đi về nhà, khi đến đoạn đường tỉnh lộ 330, thuộc thôn N, xã N, huyện B thì bị Công an phát hiện, thu giữ vật chứng. Mục đích anh H mua ma túy để sử dụng, đây là lần đầu tiên anh H mua ma túy của B.

Người chứng kiến nêu trên có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, khám xét và lập biên bản đối với Đinh Thái H do đã có hành vi tàng trữ chất ma túy, loại cần sa. Quá trình làm việc H khai nhận mua ma túy của Nông Tùng B.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSBC ngày 15 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Nông Tùng B, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nông Tùng B từ 24 (hai mươi bốn) đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 07/9/2022); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1463/KLGD và phong bì số 1464/KLGD ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Redmi 9A màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 869060058462130, bên trong chứa sim số 038.XXX.765 và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng, được niêm phong trong phong bì số 1638/KLGD ngày 01/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh). Trả lại cho anh Đinh Thái H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen, đã qua sử dụng, bàn phím số, số seri 1: 353589901000930, chứa sim số 0374.XX.665.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, không sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được hòa nhập cộng đồng, tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không

có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/9/2022, tại khu vực trước cửa số nhà X, phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Q, Nông Tùng B có hành vi bán trái phép cho Đinh Thái H 01 túi ma túy (khối lượng 1,316 gam), loại “Cần sa” với giá 500.000 đồng. Ngoài ra, B còn có hành vi tàng trữ trái phép 39,418 gam (ba chín phẩy bốn một tám gam) ma túy, loại “Cần sa” để vừa bán vừa sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ông ngoại của bị cáo (ông Lê Việt T1) là người có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương và Huy chương nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy

cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1463/KLGD và phong bì số 1464/KLGD ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Redmi 9A màu xanh đen, đã qua sử dụng, bên trong chứa sim số 038.XXX.765 và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nông Tùng B là công cụ, phương tiện phạm tội và tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen, đã qua sử dụng chứa sim số 0374.XXX.665 thu giữ của anh Đinh Thái H là tài sản riêng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho anh H.

[8] Đối với Đinh Thái H có hành vi mua 1,316 gam ma túy, loại Cần sa của Nông Tùng B, mục đích để sử dụng. Tuy nhiên đối với lượng ma túy này, không đủ cơ sở để xử lý H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật hình sự, Công an huyện Ba Chẽ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Thái H là phù hợp với quy định của pháp luật, hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người bán ma túy cho B, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, khi nào làm rõ sẽ được xử lý sau theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Tùng B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nông Tùng B 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 07/9/2022).

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số

1463/KLGD và phong bì số 1464/KLGD ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Redmi 9A màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 869060058462130, bên trong chứa sim số 038.XXX.765 và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng, được niêm phong trong phong bì số 1638/KLGD ngày 01/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh). Trả lại cho anh Đinh Thái H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen, đã qua sử dụng, bàn phím số, số seri 1: 353589901000930, chứa sim số 0374.XXX.665.

Tình trạng như Biên bản giao vật chứng, tài sản lập ngày 09/12/2022 giữa Công an huyện Ba Chẽ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nông Tùng B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: các khoản 1 và 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QLVNQLQ;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Chẽ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Chẽ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Quyền**